

Số: /KH-UBND

Tuần Giáo, ngày tháng 5 năm 2021

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới
giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Tuần Giáo

Căn cứ Kế hoạch số 1303/KH-UBND ngày 6/5/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

UBND huyện Tuần Giáo xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục thu hẹp khoảng cách giới, xoá bỏ tư tưởng định kiến về giới, bảo đảm bình đẳng giới thực chất giữa nam và nữ, tạo điều kiện, cơ hội để phụ nữ và nam giới tham gia, thụ hưởng bình đẳng trong các lĩnh vực của đời sống xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

2.1. Mục tiêu 1: Trong lĩnh vực chính trị

Chỉ tiêu: Phân đấu đạt 60% các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương các cấp có lãnh đạo chủ chốt là nữ.

2.2. Mục tiêu 2: Trong lĩnh vực kinh tế, lao động

- Chỉ tiêu 1: Tăng tỷ lệ lao động nữ làm công hưởng lương lên 38%.
- Chỉ tiêu 2: Giảm tỷ lệ lao động nữ làm việc trong khu vực nông nghiệp trong tổng số lao động nữ có việc làm xuống dưới 65%.
- Chỉ tiêu 3: Tỷ lệ nữ giám đốc/chủ doanh nghiệp, hợp tác xã đạt ít nhất 27%.

2.3. Mục tiêu 3: Trong đời sống gia đình và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

- Chỉ tiêu 1: Giảm số giờ trung bình làm công việc nội trợ và chăm sóc trong gia đình không được trả công của phụ nữ còn 1,7 lần so với nam giới.
- Chỉ tiêu 2: 100% người bị bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới khi phát hiện được tiếp cận ít nhất một trong các dịch vụ hỗ trợ cơ bản; 97% người gây bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới khi phát hiện ở mức chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự được tư vấn, tham vấn.

- Chỉ tiêu 3: 100% số nạn nhân bị mua bán trở về được phát hiện có nhu cầu hỗ trợ được hưởng các dịch vụ hỗ trợ và tái hòa nhập cộng đồng.

- Chỉ tiêu 4: 70% cơ sở trợ giúp xã hội công lập triển khai các hoạt động trợ giúp, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

2.4. Mục tiêu 4: Trong lĩnh vực y tế

- Chỉ tiêu 1: Duy trì tỷ số giới tính khi sinh ở mức dưới 109 bé trai/100 bé gái sinh ra sống.

- Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ tử vong bà mẹ liên quan đến thai sản giảm còn 38,6/100.000 trẻ đẻ sống.

- Chỉ tiêu 3: Tỷ suất sinh ở vị thành niên giảm từ 104,4 ca sinh/1.000 phụ nữ xuống 90/1.000.

2.5. Mục tiêu 5: Trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo

- Chỉ tiêu 1: Nội dung về giới, bình đẳng giới được đưa vào chương trình giảng dạy trong hệ thống giáo dục quốc dân.

- Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ trẻ em trai và trẻ em gái dân tộc thiểu số hoàn thành giáo dục tiểu học đạt trên 97,5%; tỷ lệ hoàn thành cấp trung học cơ sở đạt 85% trở lên.

- Chỉ tiêu 3: Tỷ lệ nữ học viên, học sinh được tuyển mới thuộc hệ thống giáo dục nghề nghiệp đạt trên 10%.

- Chỉ tiêu 4: Tỷ lệ nữ thạc sĩ trong tổng số người có trình độ thạc sĩ đạt từ 50% trở lên. Tỷ lệ nữ tiến sĩ trong tổng số người có trình độ tiến sĩ đạt từ 30% trở lên.

2.6. Mục tiêu 6: Trong lĩnh vực thông tin, truyền thông

- Chỉ tiêu 1: Phần đầu đạt 60% dân số được tiếp cận kiến thức cơ bản về bình đẳng giới.

- Chỉ tiêu 2: 100% tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan hành chính, ban, ngành, đoàn thể các cấp được phổ biến, cập nhật thông tin về bình đẳng giới và cam kết thực hiện bình đẳng giới.

- Chỉ tiêu 3. 100% xã, thị trấn mỗi quý có ít nhất 04 tin, bài về bình đẳng giới trên hệ thống thông tin cơ sở.

- Chỉ tiêu 4: Duy trì đạt 100% Trung tâm văn hóa Truyền thanh và Truyền hình huyện có chuyên mục, chuyên đề nâng cao nhận thức về bình đẳng giới hàng tháng.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, trách nhiệm quản lý của chính quyền các cấp trong việc nâng cao nhận thức, triển khai thực hiện và hoàn thiện thể chế về bình đẳng giới. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định về bình đẳng giới.

2. Thực hiện lồng ghép nội dung bình đẳng giới trong xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật; lồng ghép các chỉ tiêu của Kế hoạch với các Chương trình, đề án, dự án khác đang triển khai trên địa bàn để tận dụng nguồn lực sẵn có, tối đa hóa kết quả, hiệu quả.

3. Xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch nhằm thúc đẩy thực hiện bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới: truyền thông nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về bình đẳng giới; đưa nội dung về bình đẳng giới vào hệ thống bài giảng chính thức trong các cấp học; nâng cao năng lực về bình đẳng giới cho cán bộ làm công tác pháp chế, tăng cường lồng ghép giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; tăng cường sự tham gia

bình đẳng của phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách.

4. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và tầng lớp nhân dân về bình đẳng giới: triển khai các hoạt động truyền thông nhằm thay đổi quan niệm truyền thống về phân công lao động theo giới trong gia đình theo hướng tăng cường trách nhiệm của nam giới trong chia sẻ việc nhà và chăm sóc các thành viên trong gia đình; chú trọng sự tham gia của những người có uy tín trong cộng đồng, nam giới, thanh niên vào các hoạt động truyền thông về bình đẳng giới phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương; tăng cường sự hợp tác giữa các cơ quan, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ cấp huyện để triển khai các chỉ tiêu, nhiệm vụ một cách đồng bộ, hiệu quả.

Hàng năm, tổ chức triển khai Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới (*từ ngày 15/11 đến ngày 15/12*).

5. Tăng cường năng lực bộ máy quản lý nhà nước về bình đẳng giới các cấp; tăng cường công tác kiểm tra liên ngành việc thực hiện pháp luật về bình đẳng giới; tổ chức sơ kết, đánh giá giữa kỳ, đánh giá tổng kết tình hình thực hiện Kế hoạch.

6. Huy động hỗ trợ kỹ thuật và tài chính của các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức quốc tế... trong triển khai thực hiện Kế hoạch; đảm bảo nguồn lực để triển khai Kế hoạch đạt các chỉ tiêu đề ra.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch bao gồm:

- Ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện, UBND các xã, thị trấn; các chương trình, đề án liên quan theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước;
- Các nguồn tài trợ, viện trợ quốc tế và huy động từ xã hội, cộng đồng;
- Các nguồn vận động hợp pháp khác.

2. Các cơ quan, ban, ngành huyện và UBND các xã, thị trấn lập dự toán ngân sách hàng năm để thực hiện Kế hoạch và quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trên phạm vi toàn huyện.
- Chủ trì, phối hợp với các bên liên quan tăng cường tổ chức hoạt động truyền thông, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ, công tác viên và người dân về giới, bình đẳng giới, kinh kiến giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới.
- Hướng dẫn và tổ chức triển khai Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới hàng năm.

- Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo tình hình triển khai Kế hoạch; tổ chức tổng kết thực hiện Kế hoạch trên địa bàn huyện.

- Chịu trách nhiệm thu thập và báo cáo số liệu liên quan tới thực hiện chỉ tiêu 1, 2 của mục tiêu 2; chỉ tiêu 3, 4 của mục tiêu 3; chỉ tiêu 3 mục tiêu 5; chỉ tiêu 1, 2 của mục tiêu 6 trong Kế hoạch này.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Nghiên cứu, tham mưu lồng ghép các mục tiêu bình đẳng giới vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và 5 năm của huyện.

- Lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới vào việc xây dựng, đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của ngành, địa phương.

- Tổng hợp và báo cáo số liệu liên quan đến thực hiện chỉ tiêu 3 của mục tiêu 2 trong Kế hoạch này.

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách của địa phương và nguồn ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu, tham mưu trình UBND huyện bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch theo luật ngân sách nhà nước và phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

- Hướng dẫn việc sử dụng, thanh quyết toán nguồn kinh phí trong trường hợp các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn có khó khăn, vướng mắc.

3. Phòng Tư pháp

- Thực hiện hướng dẫn lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

- Nâng cao năng lực về bình đẳng giới cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng pháp luật, cán bộ làm công tác pháp chế để tăng cường lồng ghép giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật chưa đảm bảo nguyên tắc bình đẳng giới để kiến nghị sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

4. Phòng Nội vụ

- Rà soát các chính sách, quy định của Trung ương, của tỉnh và huyện để hướng dẫn và đề xuất tổ chức thực hiện quy định về quy hoạch, tạo nguồn cán bộ nữ, tỷ lệ nữ để bổ nhiệm các chức danh trong các cơ quan hành chính Nhà nước.

- Nghiên cứu tham mưu đề xuất bố trí biên chế công chức làm công tác bình đẳng giới; thực hiện việc lồng ghép kiến thức về giới và thực hiện bình đẳng giới trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

- Hàng năm xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng cho nữ lãnh đạo, quản lý đương nhiệm và trong diện quy hoạch theo lộ trình.

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai chỉ tiêu của mục tiêu 1 Kế hoạch này.

5. Phòng Y tế; Trung tâm Y tế

- Triển khai các hoạt động bảo đảm thực hiện mục tiêu về bình đẳng giới trong lĩnh vực y tế.

- Tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức của người dân về sức khỏe sinh sản - kế hoạch hóa gia đình; cảnh báo và chủ động kiểm soát tình trạng mất cân bằng giới tính ở trẻ sơ sinh.

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai các chỉ tiêu của mục tiêu 4 Kế hoạch này.

6. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Lựa chọn đưa nội dung giáo dục về giới, bình đẳng giới, giới tính, sức khỏe sinh sản vào giảng dạy tại các cấp học; từng bước đưa nội dung về bình đẳng giới vào hệ thống bài giảng chính thức trong các cấp học.

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai các chỉ tiêu 1, 2 của mục tiêu 5 Kế hoạch này.

7. Phòng Văn hóa và Thông tin; Trung tâm Văn hóa - Truyền Thanh và Truyền hình

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền giáo dục về thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới; không cấp phép xuất bản đối với những tài liệu tuyên truyền có nội dung thông tin, hình ảnh mang định kiến giới (trái với quy định của pháp luật); xử lý nghiêm các hoạt động thông tin, báo chí, xuất bản có nội dung định kiến giới, phân biệt đối xử giới trên địa bàn huyện.

- Hướng dẫn triển khai các hoạt động hỗ trợ nạn nhân bị bạo lực gia đình, thu thập thống kê số liệu liên quan tới số nạn nhân bị bạo lực gia đình, số nạn nhân và người gây bạo lực gia đình được tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ, tư vấn.

- Truyền thông, giáo dục đạo đức lối sống trong gia đình bảo đảm nguyên tắc bình đẳng giới.

- Tăng cường kiểm tra và quản lý các sản phẩm văn hóa, hoạt động vui chơi giải trí đảm bảo bình đẳng giới, không mang định kiến giới. Xử lý nghiêm đối với các sản phẩm quảng cáo có nội dung định kiến giới.

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai chỉ tiêu 2 của mục tiêu 3 và chỉ tiêu 3,4 của mục tiêu 6 Kế hoạch này.

8. Công an huyện

- Chủ trì, xây dựng, triển khai và báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về phòng chống, mua bán người; phối hợp với các ngành, địa phương liên quan trong công tác điều tra, xác minh, phát hiện sớm, can thiệp và xử lý kịp thời các vụ bạo lực trên cơ sở giới. Phối hợp chặt chẽ trong việc bàn giao đối tượng có hành vi bạo lực giới về quản lý, giáo dục ở địa bàn dân cư theo quy định.

9. Chi cục thống kê huyện

Tổng hợp và báo cáo số liệu liên quan đến thực hiện chỉ tiêu 1 của mục tiêu 3, chỉ tiêu 4 của mục tiêu 5 trong Kế hoạch.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể huyện

Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức của đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân

về bình đẳng giới, phòng chống bạo lực trên cơ sở giới với các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước được phát động trong hệ thống; thực hiện giám sát và phản biện xã hội trong việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về bình đẳng giới.

11. Các cơ quan, ban, ngành và các đơn vị liên quan

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao có giải pháp lồng ghép các hoạt động trong các chương trình, đề án, kế hoạch liên quan của cơ quan, đơn vị góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch;

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo quy định.

12. UBND các xã, thị trấn

- Xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai có hiệu quả các mục tiêu của Kế hoạch tại địa phương; bố trí ngân sách thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này.

- Có giải pháp lồng ghép triển khai thực hiện Kế hoạch với Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án khác có liên quan trên địa bàn.

13. Chế độ thông tin, báo cáo

Định kỳ 6 tháng (trước ngày 5/6), hàng năm (trước ngày 5/12), đánh giá tổng kết thực hiện Kế hoạch (vào năm 2025); các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện và UBND các xã, thị trấn gửi báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện (qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021- 2025 trên địa bàn huyện; đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể huyện, yêu cầu các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo các nội dung, yêu cầu./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (B/c);
- Sở LĐTB&XH (B/c);
- TT Huyện ủy(B/c);
- TT HĐND huyện (B/c);
- LĐ UBND huyện;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mùa Va Hồ